

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, 213 và 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 55/2018 ngày 12 tháng 10 năm 2018 tại UBND thị trấn H, huyện L, tỉnh P.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 375/2024/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2024 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người yêu cầu:

- Anh Bùi Đức H, sinh năm: 1993;

- Chị Dương Thị O, sinh năm 1998;

Cùng nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Tổ 20, phường P, quận B, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 29 tháng 7 năm 2024, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Đức H và chị Dương Thị O đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh chị có 02 con chung, là cháu Bùi Ngọc Châu A, sinh ngày 11/01/2019 và cháu Bùi Ngọc Tuệ A, sinh ngày 26/4/2023. Anh, chị thỏa thuận giao cháu Bùi Ngọc Châu A cho anh Bùi Đức H trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Bùi Ngọc Tuệ A cho chị Dương Thị O trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có thay đổi khác. Anh H và chị O tự nguyện thỏa thuận cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh, chị có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung và không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh chị không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Bùi Đức H và chị Dương Thị O tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Đức H và chị Dương Thị O thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Bùi Đức H và chị Dương Thị O có 02 con chung, gồm: cháu Bùi Ngọc Châu A, sinh ngày 11/01/2019 và cháu Bùi Ngọc Tuệ A, sinh ngày 26/4/2023. Giao cháu Bùi Ngọc Châu A cho anh Bùi Đức H trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Bùi Ngọc Tuệ A cho chị Dương Thị O trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có thay đổi khác. Anh H và chị O tự nguyện thỏa thuận cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh H và chị O có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung và không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh chị không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Bùi Đức H và chị Dương Thị O tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng tiền án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: BLTU/23 số 0021806 ngày 29/7/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Ghi nhận anh H và chị O đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội.
- VKSND Q.Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- UBND nơi thực hiện đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Quang

